

Nghị quyết số: 48/2017/QH14

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan hữu quan và ý kiến đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện ba đột phá chiến lược, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh. Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển hiệu quả thị trường khoa học công nghệ; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới. Cải thiện đời sống Nhân dân, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế; thúc đẩy bình đẳng giới; thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu; chủ động phòng, chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; giữ môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 6,5% - 6,7%.
2. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 7% - 8%.
3. Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%.
4. Tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân khoảng 4%.

5. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33%-34% GDP.
6. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giảm 1%-1,3%, riêng các huyện nghèo giảm 4%.
7. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%.
8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58% - 60%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 03 tháng trở lên có chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo đạt 23% - 23,5%.
9. Số giường bệnh trên một vạn dân đạt 26 giường (không tính giường trạm y tế xã).
10. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 85,2%.
11. Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 88%.
12. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 41,6%.

Điều 3. Về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Quốc hội cơ bản tán thành nhiệm vụ, giải pháp do Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình và các cơ quan của Quốc hội kiến nghị trong các báo cáo thẩm tra, báo cáo giám sát chuyên đề; đồng thời yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, nhất là về ngân sách nhà nước, vốn đầu tư phát triển, xuất nhập khẩu, cán cân thanh toán, an ninh lương thực và năng lượng, lao động, việc làm, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục phấn đấu giảm lãi suất cho vay phù hợp với điều kiện kinh tế vĩ mô, bảo đảm thanh khoản, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống, nhất là tín dụng cho vay thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán. Thực hiện hiệu quả cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; tập trung xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém theo nguyên tắc thị trường, không hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước. Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách; tạo chuyển biến rõ nét trong xử lý nợ đọng tiền sử dụng đất, chống thất thu thuế, trốn thuế, nợ đọng thuế, gian lận chuyên giá, vi phạm pháp luật về thuế, phí, lệ phí; thực hiện hóa đơn điện tử; thẩm định chặt chẽ các dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư; triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước và sử dụng tài sản công, xe công; đẩy mạnh khoán chi hành chính, đấu thầu, đặt hàng trong cung ứng dịch vụ công. Cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng dần tỷ trọng thu nội địa, tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, bảo đảm chi an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và quốc phòng, an ninh. Tăng cường quản lý các quỹ ngoài ngân sách, quản lý nợ công theo mục tiêu Quốc hội đề ra; hạn chế tối đa cấp bảo lãnh Chính phủ cho các khoản vay mới; kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ của Trung ương và địa

phương; không chuyển vốn vay về cho vay lại và bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước.

Tăng cường giám sát, kiểm soát chặt chẽ, có hiệu quả hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp nhà nước, nâng cao hiệu quả, trách nhiệm của hệ thống kiểm toán Nhà nước, kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ. Kiên quyết thoái hết vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường. Đánh giá, tổng kết hoạt động của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Khuyến khích phát triển khu vực kinh tế tư nhân ngày càng lớn mạnh, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa; có giải pháp phù hợp khuyến khích hộ kinh doanh cá thể thành lập doanh nghiệp. Tăng cường thu hút có chọn lọc vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), lựa chọn các dự án hiệu quả, có giải pháp khắc phục tình trạng doanh nghiệp FDI báo lỗ, chuyển giá, gây thất thu ngân sách nhà nước, bảo đảm các yêu cầu về chuyển giao công nghệ, tỷ lệ nội địa hóa, bảo vệ môi trường. Bảo đảm điều kiện kinh doanh bình đẳng của doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI. Có giải pháp tăng cường liên kết doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI lớn góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm.

Hoàn thiện và triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật liên quan đến đầu tư công; đẩy nhanh công tác phân bổ, giao vốn và giải ngân có hiệu quả vốn đầu tư công, nhất là cho các dự án hạ tầng quan trọng, có sức lan tỏa cao và kết nối phát triển, các dự án quan trọng quốc gia, công trình hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai ở một số địa phương. Tăng cường huy động các nguồn lực ngoài nhà nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về đầu tư và khai thác các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT). Thực hiện rà soát toàn bộ các trạm BOT giao thông đường bộ nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch và quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp, người dân; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật gây mất trật tự, an toàn xã hội. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật nhằm quản lý chặt chẽ, phát huy hiệu quả đầu tư theo hình thức đối tác công tư nói chung và hình thức BOT, hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT) nói riêng. Nghiên cứu hoàn thiện khung pháp lý về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, báo cáo Quốc hội.

3. Tập trung tháo gỡ vướng mắc, khuyến khích tích tụ đất đai gắn với cơ cấu lại nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn; giải quyết đất ở và đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng chính sách phù hợp để khuyến khích, thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, coi doanh nghiệp là trọng tâm, động lực để phát triển nông nghiệp hàng hóa; hợp tác xã và tổ hợp tác là cầu nối giữa nông dân và doanh nghiệp. Tạo cơ chế, chính sách phát triển rau, quả, hoa trở thành nhóm hàng xuất khẩu chủ lực. Đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến tích cực, thực chất về tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, khuyến khích phát triển liên kết theo chuỗi giá trị; xây dựng hệ thống đồng bộ từ sản xuất đến chế biến, giảm các khâu trung gian để giảm rủi ro, chi phí cho nông dân; nghiên cứu triển khai các loại hình bảo hiểm đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp sạch, công nghiệp chế biến sâu và chế biến tinh, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nông sản. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng giống, vật tư nông nghiệp và nông sản, đặc biệt là phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hướng tới nền nông nghiệp xanh, bền vững. Phát triển hiệu quả các ngành kinh tế biển, hỗ trợ diêm dân, ngư dân đánh bắt xa bờ, người dân sinh sống trên các đảo gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, thu nhập của người dân, bảo vệ môi trường; triển khai đề án điện lưới nông thôn đúng tiến độ.

4. Thúc đẩy cơ cấu lại công nghiệp, tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, phục vụ nông nghiệp; công nghiệp vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin, sinh học, môi trường, sản xuất hàng gia dụng, điện tử; công nghiệp hỗ trợ gắn với liên kết chuỗi giá trị của các tập đoàn đa quốc gia, trong đó trọng tâm là đổi mới công nghệ, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, nâng cao năng suất lao động; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, sản phẩm cạnh tranh, thân thiện môi trường.

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp và công nghiệp; các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao như thông tin truyền thông, tài chính, ngân hàng, logistics, du lịch...; thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn hóa, bảo đảm an toàn cho du khách. rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật để tăng cường liên kết vùng, địa phương; nâng cao hiệu quả điều phối vùng. Phát huy mạnh mẽ vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các trung tâm kinh tế lớn. Chuẩn bị các điều kiện để thành lập các đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

5. Đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa nội địa, tìm đầu ra cho nông sản, bảo vệ sản xuất trong nước. Tập trung phát triển thị trường bán lẻ; xây dựng mạng lưới phân phối theo chuỗi giá trị cho các sản phẩm trong nước; xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra thị trường; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, lợi dụng tạm nhập, tái xuất, quá cảnh... để buôn lậu. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các bộ, ngành, chính quyền địa phương, hiệp hội, ngành nghề trong định hướng,

quy hoạch sản xuất, phát triển thị trường, đẩy mạnh tiêu thụ. Phát triển thị trường truyền thông gắn với đẩy mạnh xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu.

6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Quản lý chặt chẽ đất đai, khắc phục tình trạng đất hoang hóa, sử dụng không đúng mục đích. Tăng cường hợp tác quốc tế, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn nước xuyên biên giới. Thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. Xử lý triệt để tình trạng khai thác và phá rừng bất hợp pháp. Cải thiện chất lượng môi trường và xử lý ô nhiễm, nâng cao hiệu quả thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn dân cư. Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo và chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai; di dân tái định cư ra khỏi vùng có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất. Xử lý nghiêm tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản, cát, sỏi, đá... trái phép.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời cho người dân vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai để ổn định đời sống và khôi phục sản xuất; chủ động đầu tư nâng cấp, bảo đảm an toàn các công trình xung yếu. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống nước biển dâng, sạt lở bờ sông, bờ biển, giải quyết hiện tượng sụt lún nền đất, ngập lụt ở Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long; chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ, ngành nghề phù hợp, hiệu quả gắn với thị trường tại các vùng bị tác động bởi biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn. Nghiên cứu việc bổ sung nội dung về biến đổi khí hậu vào chương trình tuyên truyền, giảng dạy giúp nâng cao nhận thức và khả năng thích ứng của người dân.

7. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục và giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp. Nâng cao hiệu quả dạy nghề, khuyến khích hợp tác giữa cơ sở đào tạo với cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ. Phát triển hiệu quả thị trường khoa học, thị trường lao động. Thực hiện giải pháp về chuyển dịch lao động nông thôn gắn với giảm nghèo bền vững.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và dân số trong tình hình mới. Có giải pháp thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030. Cùng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, ngăn chặn kịp thời dịch bệnh, giảm quá tải bệnh viện tuyến trên; phát triển y tế ngoài công lập. Chấn chỉnh công tác quản lý dược, thực hiện hiệu quả đấu thầu thuốc tập trung. Điều chỉnh giá dịch vụ y tế gắn với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; chống lạm dụng, trục lợi quỹ bảo hiểm y

tế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khám chữa bệnh, bảo đảm an toàn trong cơ sở khám chữa bệnh. Mở rộng, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, nhất là học sinh, sinh viên, trẻ em dưới 6 tuổi. Thực hiện các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý Quỹ bảo hiểm xã hội, bảo đảm công khai, minh bạch, bền vững. Xử lý nghiêm những trường hợp người sử dụng lao động nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Thúc đẩy thực hiện pháp luật và mục tiêu bình đẳng giới để bảo đảm và nâng cao chất lượng bình đẳng giới. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 43/2017/QH14 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020; tăng cường thanh tra, xử lý nghiêm các trường hợp làm hàng giả, hàng kém chất lượng ảnh hưởng đến sức khỏe, quyền lợi của người tiêu dùng. Ngăn chặn việc lạm dụng rượu, bia, thuốc lá. Thực hiện tổng kết, đánh giá và có các giải pháp hiệu quả đối với mô hình cai nghiện ma túy cộng đồng.

Chăm lo và cải thiện đời sống Nhân dân, tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách về người có công; triển khai các biện pháp để hoàn thành chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng trong năm 2018. Tập trung thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội. Từng bước giải quyết tình trạng thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản theo kết quả rà soát nghèo tiếp cận đa chiều hằng năm. Thực hiện kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo các chính sách, đề án đã được phê duyệt. Ưu tiên nguồn lực phát triển vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng bị thiên tai... Thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa về giúp đỡ hộ nghèo có nhà ở và khuyến khích phát triển nhà ở xã hội.

Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc, truyền thống và xây dựng các giá trị văn hóa mới tốt đẹp. Quan tâm đầu tư phát triển văn hóa, nghệ thuật, đội ngũ văn nghệ sỹ, trí thức. Quản lý tốt hơn hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật. Phòng, chống bạo lực học đường, gia đình, xâm hại trẻ em, phụ nữ. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo. Quan tâm chăm lo đối với người cao tuổi, người khuyết tật, gia đình, trẻ em, thanh thiếu niên; phát triển thể dục, thể thao quần chúng, chú trọng thể thao thành tích cao.

8. Xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong xây dựng pháp luật và thực thi công vụ, chủ động phối hợp giữa các cấp, các ngành. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính để giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí hoạt động của doanh nghiệp, người dân; loại bỏ các rào cản, điều kiện đầu tư kinh doanh bất hợp lý, gây cản trở hoạt động của doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư.

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật để triển khai các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 5 và lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khoá XII và Nghị quyết của Quốc hội, nhất là về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển thị trường dịch vụ công, tạo môi trường bình đẳng giữa đơn vị công lập và ngoài công lập.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao đạo đức, văn hóa, tính chuyên nghiệp và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông, xây dựng Chính phủ điện tử và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri, công tác tiếp công dân. Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án nghiêm trọng được xã hội quan tâm về tham nhũng, kinh tế, lợi dụng chức vụ; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân gây thất thoát, lãng phí, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí; chủ động cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng, Nhà nước và những vấn đề dư luận quan tâm. Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc hại. Bảo đảm an toàn thông tin; khắc phục kịp thời các sự cố mất an toàn thông tin. Vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật, ý thức thượng tôn pháp luật.

10. Giữ vững độc lập, chủ quyền, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế. Chủ động đánh giá, phân tích dự báo tình hình thế giới và khu vực để có chủ trương, đối sách phù hợp, nhất là các vấn đề biên giới, biển đảo, an ninh phi truyền thống, an ninh mạng, an ninh nông thôn. Thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và Chiến lược tổng thể về hội nhập kinh tế quốc tế, trọng tâm là thực hiện hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), các cam kết trong Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), Thỏa thuận Paris về ứng phó với biến đổi khí hậu (COP21). Nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, người dân Việt Nam.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2017.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 136/SY-VPQH

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2017

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- VP HĐND và Đoàn ĐBQH, VP UBND;
- VPTW và các Ban của Đảng; VP Chủ tịch nước;
- Chủ tịch QH, các PCTQH; Thành viên UBTVQH;
- Các vị ĐBQH; HĐDT và các UB của Quốc hội;
- Các Ban của UBTVQH; Viện NCLP;
- VPQH, Chủ nhiệm VPQH, các PCNVPQH;
- Tòa án nhân dân tối cao; VKSNDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Lưu: HC, KT.
- Số E-pas: 91341

CHỦ NHIỆM



Nguyễn Hạnh Phúc